

Số: /TB-TTYT

Hoài Nhơn, ngày tháng 11 năm 2024

THÔNG BÁO

chấp thuận E-HSĐT và trao hợp đồng

Gói thầu: Mua sắm bàn, ghế văn phòng năm 2024 cấp cho các khoa, phòng và trạm y tế xã, phường thuộc Trung tâm Y tế thị xã Hoài Nhơn

Kính gửi: Công ty TNHH Đồ gỗ Viễn thông Bình Định

Căn cứ Quyết định số 773/QĐ-TTYT ngày 25 tháng 11 năm 2024 của Trung tâm Y tế thị xã Hoài Nhơn về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, gói thầu: Mua sắm bàn, ghế văn phòng năm 2024 cấp cho các khoa, phòng và trạm y tế xã, phường thuộc Trung tâm Y tế thị xã Hoài Nhơn.

Bên mời thầu thông báo: Chủ đầu tư đã chấp thuận E-HSĐT và trao hợp đồng cho Nhà thầu để thực hiện, gói thầu: Mua sắm bàn, ghế văn phòng năm 2024 cấp cho các khoa, phòng và trạm y tế xã, phường thuộc Trung tâm Y tế thị xã Hoài Nhơn theo số hiệu gói thầu: BP2400658687 (IB2400401147), với giá trị hợp đồng: 290.420.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm chín mươi triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng*) với thời gian thực hiện hợp đồng là 30 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Đề nghị đại diện hợp pháp của Nhà thầu tiến hành hoàn thiện và ký kết hợp đồng với Chủ đầu tư, Bên mời thầu theo kế hoạch như sau:

- Thời gian hoàn thiện hợp đồng: Từ ngày 26/11/2024 đến hết ngày 30/11/2024;
- Thời gian ký kết hợp đồng: bắt đầu từ ngày 01/12/2024 (không quá 20 ngày, kể từ ngày 01/12/2024), gửi kèm theo Dự thảo hợp đồng.

Đề nghị Nhà thầu thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo Mẫu số 18 Phần 4 của E-HSMT với số tiền: 8.712.600 đồng (tương đương 3% giá trị hợp đồng) và thời gian hiệu lực của Bảo đảm thực hiện hợp đồng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến khi toàn bộ hàng hóa được bàn giao, hai bên ký biên bản nghiệm thu và Nhà thầu chuyển sang nghĩa vụ bảo hành theo quy định.

Văn bản này là một phần không thể tách rời của hồ sơ hợp đồng. Sau khi nhận được văn bản này, Nhà thầu phải có văn bản chấp thuận đến hoàn thiện, ký kết hợp đồng và thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo yêu cầu nêu trên, trong đó nhà thầu phải cam kết năng lực hiện tại của nhà thầu vẫn đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. Chủ đầu tư sẽ từ chối hoàn thiện, ký kết hợp đồng với Nhà thầu trong trường

hợp phát hiện năng lực hiện tại của nhà thầu không đáp ứng yêu cầu thực hiện gói thầu.

Nếu quá thời hạn 20 ngày, kể từ ngày 01/12/2024 mà Nhà thầu không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng hoặc từ chối hoàn thiện, ký kết hợp đồng hoặc không thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo các yêu cầu nêu trên thì Nhà thầu sẽ bị loại và không được nhận lại bảo đảm dự thầu.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trang TTĐT đơn vị;
- Lãnh đạo đơn vị;
- Lưu: VT, TCKT.

GIÁM ĐỐC

Trần Hữu Vinh

DỰ THẢO HỢP ĐỒNG

(Kèm theo Thông báo số /TB-TTYT ngày /11/2024 của TTYT TX Hoài Nhơn)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG⁽¹⁾

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Hợp đồng số: _____

Gói thầu: _____ [ghi tên gói thầu]

Thuộc dự án: _____ [ghi tên dự án]

- Căn cứ⁽²⁾ ____ (Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015);

- Căn cứ⁽²⁾ ____ (Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023);

- Căn cứ Quyết định số ____ ngày ____ tháng ____ năm ____ của ____ về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu ____ [ghi tên gói thầu] và Thông báo chấp thuận E-HSĐT và trao hợp đồng số ____ ngày ____ tháng ____ năm ____ của Bên mời thầu;

- Căn cứ biên bản hoàn thiện hợp đồng đã được Bên mời thầu và nhà thầu trúng thầu ký ngày ____ tháng ____ năm ____;

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

Chủ đầu tư (sau đây gọi là Bên A)

Tên Chủ đầu tư: _____

Địa chỉ: _____

Điện thoại: _____

Fax: _____

E-mail: _____

Tài khoản: _____

Mã số thuế: _____

Đại diện là ông/bà: _____

Chức vụ: _____

⁽¹⁾ Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu, nội dung hợp đồng theo mẫu này có thể sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, đặc biệt là đối với các nội dung khi hoàn thiện hợp đồng có sự khác biệt so với E-ĐKCT.

⁽²⁾ Cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật theo quy định hiện hành.

Giấy ủy quyền ký hợp đồng số ____ ngày ____ tháng ____ năm ____ (trường hợp được ủy quyền).

Nhà thầu (sau đây gọi là Bên B)

Tên nhà thầu: _____

Địa chỉ: _____

Điện thoại: _____

Fax: _____

E-mail: _____

Tài khoản: _____

Mã số thuế: _____

Đại diện là ông/bà: _____

Chức vụ: _____

Giấy ủy quyền ký hợp đồng số ____ ngày ____ tháng ____ năm ____ (trường hợp được ủy quyền).

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng cung cấp hàng hóa với các nội dung sau:

Điều 1. Đối tượng hợp đồng

Đối tượng của hợp đồng là các hàng hóa được nêu chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Thành phần hợp đồng

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Văn bản hợp đồng (kèm theo Phạm vi cung cấp và bảng giá cùng các Phụ lục khác);
2. Biên bản hoàn thiện hợp đồng;
3. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu;
4. E-ĐKCT của hợp đồng;
5. E-ĐKC của hợp đồng;
6. E-HSDT và các văn bản làm E-HSDT của nhà thầu trúng thầu (nếu có);
7. E-HSMT và các tài liệu sửa đổi E-HSMT (nếu có);
8. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có).

Điều 3. Trách nhiệm của Bên A

Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng quy định tại Điều 5 của hợp đồng này theo phương thức được quy định tại điều kiện cụ thể của hợp đồng cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được quy định tại điều kiện chung và

điều kiện cụ thể của hợp đồng.

Điều 4. Trách nhiệm của Bên B

Bên B cam kết cung cấp cho Bên A đầy đủ các loại hàng hóa như quy định tại Điều 1 của hợp đồng này, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong điều kiện chung và điều kiện cụ thể của hợp đồng.

Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán

1. Giá hợp đồng: 211.500.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm mười một triệu năm trăm nghìn đồng*).

2. Phương thức thanh toán: Thanh toán theo phương thức quy định tại Mục 14.2 E-ĐKCT.

- Thanh toán cho Nhà thầu bằng chuyển khoản,
- Số lần thanh toán: thanh toán từng đợt theo đơn đặt hàng của đơn vị sử dụng.
- Thời hạn thanh toán: không quá 30 ngày làm việc kể từ khi nhà thầu xuất trình đầy đủ các chứng từ thanh toán phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 6. Loại hợp đồng

Loại hợp đồng: Trọn gói.

Điều 7. Thời gian thực hiện hợp đồng: ____ [*ghi thời gian thực hiện hợp đồng phù hợp với quy định tại Mục 9 E-ĐKC, E-HSĐT và kết quả hoàn thiện hợp đồng giữa hai bên*].

Điều 8. Hiệu lực hợp đồng

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ____ [*ghi cụ thể ngày có hiệu lực của hợp đồng*].
 2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.
- Hợp đồng được lập thành __ bộ, Chủ đầu tư giữ __ bộ, nhà thầu giữ __ bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau.

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ
THẦU**

[*ghi tên, chức danh, ký tên và
đóng dấu*]

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CHỦ
ĐẦU TƯ**

[*ghi tên, chức danh, ký tên và đóng
dấu*]

PHỤ LỤC BẢNG GIÁ HỢP ĐỒNG

(Kèm theo hợp đồng số _____, ngày ____ tháng ____ năm ____)

Phụ lục này được lập trên cơ sở bảng chào giá dự thầu của Nhà thầu theo các Mẫu bảng giá dự thầu tương ứng nêu tại E-HSMT và các thỏa thuận đã đạt được trong quá trình hoàn thiện hợp đồng, trong đó bao gồm đơn giá, thành tiền cho từng hạng mục, nội dung công việc.